

OUR HOUSES IN THE FUTURE

GETTING STARTED

- paint	(v) : sơn, vẽ
- UFO	(n) : vật thể bay không xác định
- in the future	: trong tương lai
- solar energy	(n) : năng lượng mặt trời
- like ... best	: thích nhất
- appliances	(n) : thiết bị
- smart TV	(n) : ti vi thông minh
- robot	(n) : người máy
- type	(n) : kiểu, loại
- location	(n) : địa điểm
- ocean	(n) : đại dương
- sea	(n) : biển
- moon	(n) : mặt trăng
- sky	(n) : trời, bầu trời
- phrase	(n) : cụm từ
- extra	(adj) : nhiều hơn, thêm
- guess	(v) : đoán

